

Số: **179**/QĐ-UBND

Yên Bái, ngày **02** tháng **02** năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Phê duyệt Điều lệ Hội Đông y tỉnh Yên Bái**  
**khóa XIII, nhiệm kỳ 2020 - 2025**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội;*

*Căn cứ Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội;*


*Căn cứ Thông tư số 03/2013/TT-BNV ngày 16/4/2013 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội và Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP;*

*Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 29/TTr-SNV ngày 18 tháng 01 năm 2021 về việc phê duyệt Điều lệ Hội Đông y tỉnh Yên Bái khóa XIII, nhiệm kỳ 2020-2025.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này Điều lệ Hội Đông y tỉnh Yên Bái khóa XIII, nhiệm kỳ 2020 - 2025 đã được Đại hội đại biểu Hội Đông y tỉnh Yên Bái khóa XIII, nhiệm kỳ 2020 - 2025 thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2020.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Chủ tịch Hội Đông y tỉnh Yên Bái; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./. 

Nơi nhận: 

- Như Điều 3;
- TT. Tỉnh ủy;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó Chủ tịch UBND tỉnh (VX);
- Phó Chánh Văn phòng (VX);
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Lưu: VT, NV.



**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Vũ Thị Hiền Hạnh**

**ĐIỀU LỆ**

**HỘI ĐÔNG Y TỈNH YÊN BÁI, NHIỆM KỲ 2020 - 2025**

(*Phê duyệt kèm theo Quyết định số: 179/QĐ-UBND ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái*)

**Chương I**  
**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Tên gọi, biểu tượng**

1. Tên tiếng Việt: Hội Đông y tỉnh Yên Bái
2. Tên tiếng Anh: Không
3. Biểu tượng: Lấy biểu tượng của Hội Đông y Việt Nam.

**Điều 2. Tôn chỉ, mục đích**

1. Hội Đông y tỉnh Yên Bái (viết tắt là Hội) là tổ chức xã hội nghề nghiệp, mang tính chất đặc thù hoạt động trên địa bàn tỉnh Yên Bái. Hội hành nghề đông y, đông dược, hoạt động trong các lĩnh vực khám, chữa bệnh bằng đông y; Kế thừa, phát huy, phát triển bảo tồn di sản văn hóa các dân tộc thuộc lĩnh vực đông y trên địa bàn tỉnh, Hội đóng vai trò là nòng cốt trong phát triển nền đông y ở địa phương.

2. Mục đích tập hợp, đoàn kết những người hành nghề đông y, đông dược tự nguyện đem hết khả năng, kiến thức và kinh nghiệm chuyên môn của mình cống hiến cho sự nghiệp chăm sóc bảo vệ sức khỏe nhân dân. Hội phối hợp với ngành Y tế tỉnh Yên Bái để thừa kế, phát huy, phát triển nền đông y của địa phương. Kết hợp đông y với tây y, từng bước hiện đại hóa nền đông y, đông dược trong tỉnh, thiết thực phục vụ sức khỏe nhân dân trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

**Điều 3. Địa vị pháp lý, trụ sở, điện thoại giao dịch**

1. Hội có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng; hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam và Điều lệ Hội được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt

2. Trụ sở của Hội đặt tại Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Yên Bái (số 721, đường Yên Ninh, phường Minh Tân, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái).

3. Điện thoại giao dịch: 02163. 852.029

**Điều 4. Phạm vi, lĩnh vực hoạt động**

1. Hội hoạt động trên phạm vi tỉnh Yên Bái trong lĩnh vực đông y.

2. Hội chịu sự quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân tỉnh và các sở, ngành có liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Hội theo quy định của pháp luật.

3. Hội Đông y lấy ngày 01 tháng 3 hàng năm làm ngày kỷ niệm thành lập Hội.

### **Điều 5. Nguyên tắc tổ chức, hoạt động**

1. Dân chủ, bình đẳng, công khai, minh bạch.
2. Không vì mục đích lợi nhuận.
3. Tuân thủ Hiến pháp, pháp luật và Điều lệ Hội.

## **Chương II**

### **NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN**

#### **Điều 6. Nhiệm vụ của Hội**

1. Chấp hành các quy định của pháp luật có liên quan đến tổ chức, hoạt động của Hội. Tổ chức, hoạt động theo Điều lệ Hội đã được phê duyệt. Không được lợi dụng hoạt động của Hội để làm phương hại đến an ninh quốc gia, trật tự xã hội, đạo đức, thuần phong mỹ tục, truyền thống của dân tộc, quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức.

2. Tập hợp, đoàn kết hội viên; tổ chức, phối hợp hoạt động giữa các hội viên vì lợi ích chung của Hội; thực hiện đúng tôn chỉ, mục đích của Hội nhằm tham gia phát triển lĩnh vực liên quan đến hoạt động của Hội, góp phần xây dựng và phát triển đất nước.

3. Vận động, tập hợp, giáo dục y đức, y thuật cho những người hành nghề đông y, đông dược. Động viên mọi người đoàn kết mang hết tài năng, trí tuệ, kinh nghiệm phục vụ sự nghiệp bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân bằng y học cổ truyền.

4. Tổ chức khám, chữa bệnh bằng đông y và các bài thuốc gia truyền để đáp ứng nhu cầu khám, chữa bệnh cho nhân dân, từng bước xã hội hóa nền đông y, đông dược trong sự nghiệp chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân.

5. Phối hợp với ngành Y tế tổ chức đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ và đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ lương y, lương dược và hội viên trong tỉnh ngày càng đông đảo về số lượng, đảm bảo chất lượng chuyên môn đáp ứng việc khám chữa bệnh bằng đông y trong tỉnh.

6. Vận động người có bài thuốc gia truyền cống hiến cho Hội, hoặc truyền thụ cho người thân trong gia đình, dòng họ với mục đích bảo tồn và phát triển nền đông y, đông dược của địa phương.

7. Đại diện hội viên tham gia, kiến nghị với các cơ quan có thẩm quyền về các chủ trương, chính sách có liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Hội theo quy định của pháp luật.

8. Tổ chức hội thảo, tham gia ý kiến đối với người có bài thuốc gia truyền hoặc phương pháp chữa bệnh để nâng cao hiệu quả;

9. Giới thiệu để công nhận lương y hoặc người có bài thuốc gia truyền để cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận Lương y và chứng chỉ hành nghề theo quy định của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

10. Quản lý và sử dụng các nguồn kinh phí của Hội theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

11. Hòa giải tranh chấp, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nội bộ Hội theo quy định của pháp luật.

12. Xây dựng và ban hành quy tắc đạo đức trong hoạt động của Hội.

13. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật hoặc khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền yêu cầu.

### **Điều 7. Quyền hạn của Hội**

1. Tuyên truyền mục đích hoạt động của Hội; tạo điều kiện cho hội viên hành nghề, truyền nghề đông y, đông dược theo Điều lệ của Hội và quy định của pháp luật.

2. Đại diện cho hội viên trong mối quan hệ đối nội, đối ngoại có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Hội.

3. Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của hội viên phù hợp với tôn chỉ, mục đích của hội theo quy định của pháp luật.

4. Tham gia các chương trình, dự án, đề tài, nghiên cứu, tư vấn, phản biện và giám định xã hội theo đề nghị của cơ quan nhà nước; cung cấp dịch vụ công về các vấn đề thuộc lĩnh vực hoạt động của Hội.

5. Tham gia ý kiến vào các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến nội dung hoạt động của Hội theo quy định của pháp luật. Được tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tổ chức các hoạt động dịch vụ khác theo quy định của pháp luật.

6. Sưu tầm, thừa kế, ứng dụng các bài (môn) thuốc hay, các cây thuốc quý, các bài thuốc gia truyền chữa bệnh có hiệu quả, tổ chức nuôi trồng bào chế thuốc nam để sử dụng, có kế hoạch bảo tồn, phát triển nguồn dược liệu trong tỉnh. Tổng kết kinh nghiệm chuyên môn, nghiên cứu khoa học, kết hợp đông y với tây y, kết hợp phương pháp cổ truyền với hiện đại để chữa bệnh cho nhân dân.

7. Thành lập pháp nhân thuộc Hội theo quy định của pháp luật.

8. Được gây quỹ Hội trên cơ sở hội phí của hội viên theo quy định của pháp luật để tự trang trải về kinh phí hoạt động.

9. Được nhận các nguồn tài trợ hợp pháp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật. Được Nhà nước hỗ trợ kinh phí đối với những hoạt động gắn với nhiệm vụ được Nhà nước giao.

## **Chương III**

### **HỘI VIÊN**

#### **Điều 8. Hội viên, Tiêu chuẩn hội viên**

##### 1. Tiêu chuẩn:

Hội viên Hội Đông y tỉnh Yên Bái gồm: Công dân Việt Nam phải là lương y, lương dược, người làm thuốc gia truyền, thuốc dân tộc; bác sĩ, y sĩ, dược sĩ, kỹ thuật viên, điều dưỡng viên có liên quan đến đông y và những người nghiên cứu đông y, đông dược hoặc đang hành nghề đông y, đông dược; có đạo đức nghề nghiệp, tán thành Điều lệ Hội, tự nguyện làm đơn xin gia nhập Hội thì được kết nạp vào Hội.

##### 2. Hình thức hội viên gồm:

a) Hội viên chính thức: Là công dân Việt Nam cư trú trên địa bàn tỉnh Yên Bái, hoạt động trong lĩnh vực đông y, đông dược có đủ tiêu chuẩn, điều kiện nghề nghiệp được xem xét kết nạp vào Hội.

b) Hội viên liên kết: Là công dân Việt Nam muốn hợp tác, giúp đỡ góp phần phát triển nền đông y, đông dược trong tỉnh, được Ban Thường vụ Hội Đông y tỉnh Yên Bái công nhận.

c) Hội viên danh dự: Là công dân Việt Nam có uy tín, tâm huyết đóng góp vào sự nghiệp phát triển nền đông y, đông dược của tỉnh, được Ban Chấp hành Hội chấp nhận.

#### **Điều 9. Quyền của hội viên**

1. Thực hiện quyền dân chủ, bình đẳng khi thảo luận các vấn đề của Hội, được ứng cử, đề cử vào Ban chấp hành và các chức vụ khác của Hội.

2. Được Hội bảo vệ quyền lợi chính đáng và hợp pháp trước pháp luật về chuyên môn, về bản quyền tác giả, tác phẩm, bài thuốc kinh nghiệm, bài thuốc gia truyền, các sáng kiến có giá trị khoa học và kinh tế.

3. Thảo luận biểu quyết công việc của Hội, được học tập, tham quan, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức chuyên môn, các chủ trương của Đảng chính sách của Nhà nước về đông y, đông dược.

4. Được hưởng mọi quyền lợi về thi đua khen thưởng theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hội.

5. Được tham gia đóng góp ý kiến và đề nghị lên Ban Chấp hành Hội những vấn đề mình yêu cầu giải quyết.

6. Được quyền xin ra khỏi Hội khi không tán thành Điều lệ Hội hoặc không có điều kiện để tiếp tục tham gia sinh hoạt Hội.

7. Hội viên danh dự, hội viên liên kết được hưởng quyền và nghĩa vụ như hội viên chính thức, trừ quyền biểu quyết các vấn đề của hội, quyền ứng cử, đề cử, tham gia Ban chấp hành, Ban kiểm tra hội.

### **Điều 10. Nghĩa vụ của hội viên**

1. Nghiêm chỉnh chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; chấp hành Điều lệ, quy định của Hội.
2. Tham gia các hoạt động và sinh hoạt của Hội; đoàn kết, hợp tác với các hội viên khác để xây dựng Hội phát triển vững mạnh.
3. Bảo vệ uy tín của Hội, không được nhân danh Hội trong các quan hệ giao dịch, trừ khi được lãnh đạo Hội phân công bằng văn bản.
4. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định của Hội.
5. Đóng hội phí đầy đủ và đúng hạn theo quy định của Hội.

### **Điều 11. Thủ tục, thẩm quyền kết nạp hội viên; thủ tục ra khỏi Hội; thẻ hội viên**

1. Thủ tục, thẩm quyền kết nạp hội viên: Công dân Việt Nam có đủ tiêu chuẩn quy định tại Điều 8 của Điều lệ này, có nguyện vọng gia nhập Hội thì gửi hồ sơ đến Chi hội cơ sở xem xét và đề nghị Ban Chấp hành Hội quyết định kết nạp. Hội viên được công nhận gia nhập Hội kể từ ngày có quyết định kết nạp hội viên có hiệu lực thi hành.
2. Thủ tục ra khỏi Hội
  - a) Hội viên có nguyện vọng ra khỏi Hội thì gửi đơn đến Chi hội nơi hội viên sinh hoạt và đề nghị Ban chấp hành Hội xem xét, quyết định.
  - b) Hội viên không đóng hội phí theo quy định hoặc không sinh hoạt liên tục trong 06 tháng mà không có lý do chính đáng hoặc hội viên vi phạm pháp luật đến mức bị truy cứu trách nhiệm hình sự sẽ bị xóa tên trong danh sách. Trường hợp không tham gia sinh hoạt phải làm đơn trả lại thẻ, bàn giao công việc, kinh phí, trang thiết bị (nếu có) cho tổ chức Hội.
3. Thẻ hội viên: Ban Chấp hành Hội Đông y quy định việc cấp phát và quản lý thẻ hội viên.

## **Chương IV TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG**

### **Điều 12. Cơ cấu tổ chức của Hội**

- 1) Đại hội đại biểu;
- 2) Ban Chấp hành;
- 3) Ban Thường vụ;
- 4) Ban Kiểm tra;
- 5) Chủ tịch, Phó chủ tịch, Thư ký Tỉnh hội;
- 6) Văn phòng và các ban trực thuộc Hội;
- 7) Trung tâm thừa kế ứng dụng; Phòng Chẩn trị và các tổ chức trực thuộc tỉnh Hội được thành lập theo quy định của pháp luật.

8) Chi hội trực thuộc Hội Đông y tỉnh Yên Bái là: Các Chi hội Đông y Bệnh viện đa khoa, chuyên khoa, các Trung tâm y tế, Bệnh xá, Y tế Trường học tuyến tỉnh và các doanh nghiệp có hoạt động chuyên môn về đông y, đông dược. Phải có ít nhất 10 hội viên trở lên thì được thành lập Chi hội trực thuộc Hội Đông y tỉnh Yên Bái.

### **Điều 13. Đại hội đại biểu**

1. Cơ quan lãnh đạo cao nhất của Hội là Đại hội đại biểu nhiệm kỳ hoặc đại hội bất thường (viết tắt là Đại hội đại biểu). Đại hội đại biểu được tổ chức 05 năm một lần do Ban Chấp hành Hội triệu tập. Đại hội bất thường được triệu tập khi có ít nhất 2/3 (hai phần ba) số ủy viên Ban Chấp hành yêu cầu, hoặc có ít nhất trên 1/2 (một phần hai) tổng số hội viên chính thức đề nghị. Thành phần, số lượng đại biểu dự đại hội do Ban Chấp hành Hội quy định.

2. Nhiệm vụ của Đại hội:

a) Thảo luận, báo cáo, tổng kết nhiệm kỳ, đề ra phương hướng, nhiệm vụ trong nhiệm kỳ tới;

b) Thảo luận, biểu quyết Điều lệ hội (sửa đổi, bổ sung); đổi tên, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, giải thể Hội (nếu có);

c) Thảo luận, đóng góp ý kiến vào Báo cáo kiểm điểm của Ban chấp hành Hội;

d) Bầu Ban chấp hành, Ban Kiểm tra Hội;

đ) Thảo luận và quyết định những vấn đề quan trọng của Hội vượt quá thẩm quyền giải quyết của Ban Chấp hành Hội;

e) Thông qua Nghị quyết Đại hội.

3. Nguyên tắc biểu quyết của Đại hội:

a) Đại hội biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc quy định hình thức biểu quyết do Đại hội quyết định;

b) Việc biểu quyết thông qua các quyết định của Đại hội phải được trên 1/2 (một phần hai) tổng số đại biểu chính thức có mặt tại Đại hội tán thành.

### **Điều 14. Ban Chấp hành Hội**

1. Ban chấp hành do Đại hội bầu trong số các hội viên chính thức của Hội. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn ủy viên Ban Chấp hành do Đại hội quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Chấp hành cùng với nhiệm kỳ Đại hội.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Chấp hành:

a) Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội, Điều lệ Hội, lãnh đạo mọi hoạt động của Hội giữa hai kỳ Đại hội;

b) Chuẩn bị và quyết định triệu tập Đại hội;

c) Quyết định chương trình, kế hoạch công tác hàng năm của Hội;

d) Quyết định cơ cấu, tổ chức bộ máy của Hội. Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ; Quy chế quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Hội; Quy chế quản lý, sử dụng con dấu của Hội; Quy chế khen

thường, kỷ luật; các quy định trong nội bộ Hội phù hợp với quy định của Điều lệ Hội và quy định của pháp luật;

đ) Bầu, miễn nhiệm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, bầu bổ sung Ủy viên Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra.

### 3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Chấp hành:

a) Ban Chấp hành hoạt động theo quy chế của Ban Chấp hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Hội;

b) Ban Chấp hành mỗi năm họp 02 lần hoặc có thể họp bất thường khi có yêu cầu của Ban Thường vụ hoặc trên 1/2 (một phần hai) tổng số ủy viên Ban Chấp hành;

c) Các cuộc họp của Ban Chấp hành là họp lệ khi có 2/3 (hai phần ba) ủy viên Ban Chấp hành tham gia dự họp. Ban Chấp hành có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc quy định hình thức biểu quyết do Ban Chấp hành quy định;

d) Các Nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành được thông qua khi có trên 2/3 (hai phần ba) tổng số ủy viên Ban Chấp hành dự họp biểu quyết tán thành. Trường hợp số ý kiến tán thành và không tán thành ngang nhau thì quyết định thuộc về bên có ý kiến của Chủ tịch Hội.

### **Điều 15. Ban Thường vụ Hội**

1. Ban Thường vụ Hội do Ban Chấp hành bầu trong số các ủy viên Ban Chấp hành; Ban Thường vụ Hội gồm: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các ủy viên. Số lượng cơ cấu tiêu chuẩn ủy viên Ban Thường vụ do Ban Chấp hành quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Thường vụ cùng với nhiệm kỳ Đại hội.

#### 2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Thường vụ:

a) Giúp Ban Chấp hành triển khai thực hiện nghị quyết Đại hội, Điều lệ Hội; tổ chức thực hiện nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành; lãnh đạo hoạt động của Hội giữa hai kỳ họp Ban Chấp hành;

b) Chuẩn bị nội dung và quyết định triệu tập họp Ban Chấp hành;

c) Quyết định thành lập các tổ chức, đơn vị thuộc Hội theo nghị quyết của Ban Chấp hành; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cơ cấu tổ chức; quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm lãnh đạo các tổ chức, đơn vị thuộc Hội.

#### 3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Thường vụ:

a) Ban Thường vụ hoạt động theo Quy chế do Ban Chấp hành ban hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Hội;

b) Ban Thường vụ họp định kỳ 06 tháng một lần hoặc có thể họp bất thường khi có yêu cầu của Chủ tịch Hội hoặc trên 1/2 (một phần hai) tổng số ủy viên Ban Thường vụ;

c) Các cuộc họp của Ban Thường vụ là họp lệ khi có 2/3 (hai phần ba) ủy viên Ban Thường vụ tham gia dự họp. Ban Thường vụ có thể biểu quyết bằng



hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc quy định hình thức biểu quyết do Ban Thường vụ quyết định;

d) Các nghị quyết, quyết định của Ban Thường vụ được thông qua khi có trên 2/3 (hai phần ba) tổng số ủy viên Ban Thường vụ dự họp biểu quyết tán thành. Trường hợp số ý kiến tán thành và không tán thành ngang nhau thì quyết định thuộc về bên có ý kiến của Chủ tịch Hội.

### **Điều 16. Văn phòng Hội Đông y, các ban và các tổ chức thuộc Hội**

1. Văn phòng Hội Đông y có nhiệm vụ giúp Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội tổ chức các hoạt động của Hội và làm đầu mối điều hòa với các ban trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

2. Các Ban của Hội:

Ban Tổ chức - Hành chính; Ban Kinh tế và Quan hệ đối ngoại; Ban Chuyên môn; Ban Thi đua - Khen thưởng; Trung tâm Thừa kế ứng dụng (hoặc Phòng Chẩn trị).

3. Các tổ chức trực thuộc Hội thành lập theo Điều lệ và quy định của pháp luật.

### **Điều 17. Ban Kiểm tra Hội**

1. Ban Kiểm tra Hội gồm Trưởng ban, Phó Trưởng ban (nếu có) và một số ủy viên do Đại hội bầu ra. Nhiệm kỳ của Ban Kiểm tra cùng với nhiệm kỳ Đại hội.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm tra:

a) Kiểm tra, giám sát thực hiện Điều lệ Hội, nghị quyết Đại hội; nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, các quy chế của Hội trong hoạt động của các tổ chức, đơn vị trực thuộc Hội, hội viên;

b) Xem xét, giải quyết đơn, thư kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của tổ chức, hội viên và công dân gửi đến Hội.

3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Kiểm tra: Ban Kiểm tra hoạt động theo quy chế do Ban Chấp hành ban hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Hội.

### **Điều 18. Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội**

1. Chủ tịch Hội là đại diện pháp nhân của Hội trước pháp luật, chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi hoạt động của Hội. Chủ tịch Hội do Ban Chấp hành bầu trong số các ủy viên Ban Chấp hành Hội. Tiêu chuẩn Chủ tịch Hội do Ban Chấp hành Hội quy định.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Hội:

a) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội;

b) Chịu trách nhiệm toàn diện trước cơ quan có thẩm quyền cho phép thành lập Hội, cơ quan quản lý nhà nước về lĩnh vực hoạt động chính của Hội trước Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội về mọi hoạt động của Hội. Chỉ đạo, điều hành mọi hoạt động của Hội theo quy định Điều lệ Hội; tổ chức triển khai, thực

hiện Nghị quyết Đại hội; nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội;

c) Chủ trì các phiên họp của Ban Chấp hành, chỉ đạo chuẩn bị, triệu tập và chủ trì các cuộc họp của Ban Thường vụ;

d) Thay mặt Ban Chấp hành, Ban Thường vụ ký các văn bản của Hội;

đ) Khi Chủ tịch Hội vắng mặt, việc chỉ đạo, điều hành giải quyết công việc của Hội được ủy quyền bằng văn bản cho một Phó Chủ tịch Hội.

3. Phó Chủ tịch Hội do Ban Chấp hành bầu trong số các ủy viên Ban Chấp hành Hội. Tiêu chuẩn Phó Chủ tịch Hội do Ban Chấp hành Hội quy định.

Phó Chủ tịch giúp Chủ tịch Hội chỉ đạo điều hành công tác của Hội theo sự phân công của Chủ tịch Hội; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội và trước pháp luật về lĩnh vực công việc được Chủ tịch Hội phân công hoặc ủy quyền. Phó Chủ tịch Hội thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội phù hợp với Điều lệ Hội và quy định của pháp luật.

#### **Điều 19. Thư ký hội**

Thư ký Hội giúp Ban Thường vụ Hội xây dựng các chương trình, kế hoạch, ghi chép biên bản các kỳ họp Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, thường trực và soạn thảo các văn bản của Hội; giúp Chủ tịch, Phó Chủ tịch một số công việc khi được phân công.

### **Chương V**

#### **CHIA, TÁCH; SÁP NHẬP; HỢP NHẤT; ĐỔI TÊN VÀ GIẢI THỂ**

#### **Điều 20. Chia, tách; sáp nhập; hợp nhất; đổi tên và giải thể Hội**

Việc chia, tách; sáp nhập; hợp nhất; đổi tên và giải thể Hội thực hiện theo quy định của Bộ luật Dân sự, những quy định của pháp luật về Hội, nghị quyết Đại hội và các quy định pháp luật có liên quan.

### **Chương VI**

#### **TÀI CHÍNH, TÀI SẢN CỦA HỘI**

#### **Điều 21. Tài chính, tài sản của Hội**

1. Tài chính của Hội

a. Nguồn thu của Hội:

- Kinh phí do ngân sách nhà nước cấp hàng năm theo chỉ tiêu biên chế được giao và kinh phí các hoạt động Hội gắn với thực hiện nhiệm vụ Nhà nước;
  - Hội phí của hội viên và các hoạt động xây dựng quỹ hội;
  - Thu từ các chương trình, công trình khoa học, bồi dưỡng chuyên môn, nâng cao tay nghề cho hội viên;
  - Các khoản thu từ viện trợ, tài trợ của các tổ chức cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật;
  - Các khoản thu hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.
- b) Các khoản chi của Hội:
- Chi các hoạt động Hội gắn với thực hiện nhiệm vụ Nhà nước;
  - Chi trả lương và phụ cấp cho cán bộ, nhân viên chuyên trách, kiêm nhiệm và hợp đồng;
  - Chi điện nước, mua sắm tài sản, phương tiện làm việc;
  - Chi nghiên cứu khoa học, đầu tư phát triển;
  - Chi khen thưởng và các khoản chi khác theo quy định của Ban Chấp hành.
2. Tài sản của Hội:

- a) Tài sản của Hội gồm: Tài sản do cơ quan nhà nước hỗ trợ, tài trợ; tài sản hình thành từ nguồn thu hợp pháp trong quá trình Hội hoạt động; tài sản thuê dài hạn. Toàn bộ tài sản phải được thể hiện đầy đủ trong sổ sách kế toán của Hội.
- b) Văn phòng Hội có trách nhiệm quản lý, bảo vệ và sử dụng tài sản đúng mục đích và hiệu quả theo quy định của pháp luật.
- c) Trường hợp tài sản bị hư hỏng, không thể sửa chữa để tiếp tục sử dụng được thì Văn phòng Hội làm thủ tục thanh lý theo quy định của pháp luật.

### **Điều 22. Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Hội**

1. Tài chính, tài sản của Hội chỉ được sử dụng cho các hoạt động của Hội.
2. Tài chính, tài sản của Hội khi chia, tách; sáp nhập; hợp nhất và giải thể được giải quyết theo quy định của pháp luật.
3. Ban Chấp hành Hội ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Hội đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, tiết kiệm phù hợp với quy định của pháp luật và tôn chỉ, mục đích hoạt động của Hội.

## **Chương VII KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT**

### **Điều 23. Khen thưởng**

1. Giấy khen Hội Đông y tặng các đơn vị, cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hàng năm và những đơn vị cá nhân có thành tích đột xuất.

2. Những đơn vị, cá nhân có thành tích xuất sắc liên tục nhiều năm thì được đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội Đồng y Việt Nam, Nhà nước khen thưởng theo quy định của Luật Thi đua - Khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành.

#### **Điều 24. Kỷ luật**

1. Đơn vị, hội viên có hành động sai trái với Điều lệ Hội, vi phạm pháp luật, làm tổn hại đến thanh danh của Hội. Tùy theo mức độ nặng nhẹ mà bị khiển trách, cảnh cáo, cách chức, khai trừ ra khỏi Hội.

2. Nếu tổ chức hội hoạt động vi phạm chuyên môn, vi phạm pháp luật thì bị xử lý theo quy định của pháp luật.

### **Chương VIII ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 25. Sửa đổi Điều lệ Hội**

Đại hội đại biểu Hội Đồng y tỉnh có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hội. Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hội phải được 2/3 (hai phần ba) số đại biểu chính thức có mặt tán thành và được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật mới có hiệu lực thi hành.

#### **Điều 26. Hiệu lực thi hành**

1. Điều lệ này gồm 08 (tám) Chương, 26 (hai sáu) Điều đã được Đại hội toàn thể Hội Đồng y tỉnh Yên Bái lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2020-2025 thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2020 và có hiệu lực thi hành theo Quyết định phê duyệt của Chủ tịch Ủy ban nhân tỉnh Yên Bái.

2. Căn cứ quy định pháp luật về Hội và Điều lệ Hội, Ban Chấp hành Hội Đồng y tỉnh Yên Bái có trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức thực hiện Điều lệ này./. *fbx*

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



*[Handwritten signature]*

**Vũ Thị Hiền Hạnh**